

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

## THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội:

**1. Thời gian: 08h00' ngày 25/4/2017**

**2. Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần nước sạch số 2 Hà Nội.**

**3. Điều kiện tham dự Đại hội:**

- Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội theo danh sách cổ đông chốt ngày 12/4/2017.
- Cổ đông không tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự. Việc ủy quyền được làm bằng văn bản (theo mẫu gửi kèm). Người nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

**4. Nội dung chính của Đại hội:**

- Báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017
- Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán
- Báo cáo công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2016 và kế hoạch năm 2017
- Báo cáo tình hình thực hiện Điều lệ Công ty
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động của Công ty năm 2016. Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán
- Tờ trình thông qua Báo cáo công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2016 và kế hoạch năm 2017
- Tờ trình thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán
- Tờ trình thông qua kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017
- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017
- Tờ trình thông qua thù lao năm 2016 và kế hoạch thù lao năm 2017 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- Đại diện vốn nhà nước thông báo kế hoạch thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội.
- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội (theo chương trình Đại hội).

**Ghi chú:** Khi đến tham dự Đại hội, Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng mang theo và xuất trình các giấy tờ sau: Giấy mời, CMND hoặc hộ chiếu (bản chính) hoặc bản sao Giấy CNĐKDN và giấy ủy quyền hợp lệ tham dự Đại hội (nếu là người được ủy quyền) để Ban Tổ chức kiểm tra tư cách cổ đông



**5. Đăng ký tham dự và góp ý nội dung Đại hội**

Quý vị cổ đông vui lòng gửi: Đăng ký tham dự/Giấy ủy quyền trước 16h00' ngày 20/4/2017 tới địa chỉ: Đào Thị Hương; Phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội – Km01 Đường Nguyễn Văn Linh, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 0438.750.393; Fax: 0438.750.396

**6. Tài liệu Đại hội**

Toàn bộ tài liệu Đại hội được đăng trên website của Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội tại địa chỉ <http://hawater.com.vn/>

Thông báo này thay cho Giấy mời họp trong trường hợp Quý cổ đông chưa nhận được Giấy mời họp

*Trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự./*

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2017

**TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

  
**Đặng Ngọc Hải**



**Ghi chú:** Khi đến tham dự Đại hội, Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng mang theo và xuất trình các giấy tờ sau: Giấy mời, CMND hoặc hộ chiếu (bản chính) hoặc bản sao Giấy CNĐKDN và giấy ủy quyền hợp lệ tham dự Đại hội (nếu là người được ủy quyền) để Ban Tổ chức kiểm tra tư cách cổ đông

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2017

**GIẤY MỜI DỰ HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI**

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội trân trọng kính mời Quý cổ đông của Công ty đến tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được tổ chức:

- 1. Thời gian:** 8h00 ngày 25 tháng 4 năm 2017
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội.
- 3. Điều kiện tham dự Đại hội:**
  - Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội theo danh sách cổ đông chốt ngày 12/4/2017.
  - Cổ đông không tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự. Việc ủy quyền được làm bằng văn bản (theo mẫu gửi kèm). Người nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.
- 4. Nội dung chính của Đại hội:**
  - Theo chương trình đại hội đính kèm.

**5. Tài liệu họp Đại hội:**

Toàn bộ tài liệu họp Đại hội được đăng trên website của Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội tại địa chỉ: <http://hawater.com.vn/>

Đề nghị Quý Cổ đông nghiên cứu trước tài liệu họp Đại hội.

**6. Các vấn đề khác:**

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự Đại hội mang theo Giấy mời dự họp và Giấy CMND hoặc Hộ chiếu để đăng ký tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
- Để thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội, đề nghị Quý Cổ đông xác nhận việc tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự (theo mẫu) về Công ty chậm nhất vào 16h00 ngày 20/4/2017 theo địa chỉ: Phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội.

- Mọi thông tin liên quan đến Đại hội, Quý cổ đông vui lòng liên hệ với Ban tổ chức Đại hội

Người liên hệ: Đào Thị Hương, Điện thoại: 0438.750.393, Fax: 0438.750.396.

Rất mong Quý cổ đông thu xếp thời gian đến tham dự đầy đủ và đúng giờ để đảm bảo Đại hội thành công.

**Trân trọng./.**

**Tài liệu đính kèm:**

- Chương trình đại hội
- Mẫu giấy xác nhận tham dự ĐH
- Mẫu giấy ủy quyền tham dự ĐH





**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI**  
Ngày 25 tháng 4 năm 2017

Thời gian	Nội dung
	<b>I. Thủ tục khai mạc ĐHĐCĐ</b>
8h00	<b>1. Đón khách và kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đón tiếp đại biểu và cổ đông</li><li>- Đón tiếp, kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông/ Đại diện cổ đông dự họp ĐHĐCĐ</li><li>- Phát tài liệu cho cổ đông</li></ul>
8h30	<b>2. Khai mạc đại hội</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu</li><li>- Báo cáo kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông/ đại diện cổ đông</li><li>- Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu</li><li>- Thông qua Chương trình họp ĐHĐCĐ</li><li>- Thông qua Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ</li></ul>
8h50	<b>II. Các nội dung Đại hội đồng cổ đông thảo luận, biểu quyết thông qua</b> <ol style="list-style-type: none"><li>1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và Kế hoạch SXKD năm 2017</li><li>2. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán</li><li>3. Báo cáo công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2016 và kế hoạch năm 2017</li><li>4. Báo cáo tình hình thực hiện Điều lệ Công ty.</li><li>5. Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động của Công ty năm 2016. Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán.</li><li>6. Tờ trình thông qua Báo cáo công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2016 và kế hoạch năm 2017</li><li>7. Tờ trình thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016</li><li>8. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán.</li><li>9. Tờ trình thông qua kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017</li><li>10. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017</li><li>11. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017</li><li>12. Tờ trình thông qua thù lao năm 2016 và kế hoạch thù lao năm 2017 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</li><li>13. Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội thảo luận và tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội</li></ol>
	<b>III. Đại diện vốn nhà nước thông báo kế hoạch thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần nước sạch số 2 Hà Nội</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Kế hoạch 168/KH-UBND ngày 12/09/2016 của UBND thành phố Hà Nội</li><li>- Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 02/02/2017 của Thủ tướng chính phủ</li><li>- Công văn số 1555/UBND-KT ngày 04/04/2017 của UBND thành phố Hà Nội</li></ul>
10h30	<b>IV. Đại diện lãnh đạo Công ty Nước sạch Hà Nội phát biểu chỉ đạo</b>
10h45	<b>Đại hội nghỉ giải lao</b>
11h00	<b>V. Báo cáo kết quả kiểm phiếu</b>
11h20	<b>VI. Thủ tục kết thúc Đại hội đồng cổ đông</b>
11h20	- Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội
11h30	- Bế mạc Đại hội

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY XÁC NHẬN**  
**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội**

Tên cổ đông: .....

Địa chỉ: .....

Số CMND (hoặc hộ chiếu): ..... cấp ngày: .../.../.....

tại .....

(Hoặc) Số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:.....

do ..... cấp ngày .... tháng ..... năm.....

Điện thoại: ..... Fax: .....Email: .....

Tôi/ Chúng tôi đã nhận được thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty, nay xác nhận:

- TRỰC TIẾP THAM DỰ ĐẠI HỘI
- ỦY QUYỀN CHO NGƯỜI ĐẠI DIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI   
(Có giấy ủy quyền kèm theo)
- KHÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Trân trọng thông báo để Ban tổ chức Đại hội biết và tổng hợp./.

*Hà Nội, ngày tháng năm 2017*

**CỔ ĐÔNG**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

.....

**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI**

**1. Bên ủy quyền**

Tên cổ đông:.....  
Số CMND/ĐKKD:.....Cấp ngày.....Tại.....  
Địa chỉ:.....  
Điện thoại:.....  
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần của CTCP Nước sạch số 2 Hà Nội.  
(bằng chữ:.....cổ phần)

**2. Bên nhận ủy quyền**

Ông (bà):.....  
Số CMND:.....Cấp ngày.....Tại.....  
Địa chỉ:.....  
Điện thoại:.....  
Số cổ phần ủy quyền:.....

**3. Nội dung ủy quyền**

- Được quyền thay mặt người ủy quyền tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội tổ chức vào 8h00 ngày 25 /04/2017.
- Có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 và tham gia biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội với số phiếu biểu quyết tương ứng số cổ phần được ủy quyền.

**4. Thời hạn ủy quyền**

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội.

**5. Trách nhiệm của các bên**

- Bên nhận ủy quyền không được ủy quyền cho bên thứ 3 thực hiện các công việc đã được ủy quyền.
- Các bên cam kết chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI**

Tôi/Chúng tôi là cổ đông của Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội, nắm giữ .....cổ phần (bằng chữ.....), chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách được gửi kèm theo đây, cùng nhất trí ủy quyền cho:

Ông (Bà): .....

CMND/Hộ chiếu số: .....Ngày cấp: .....Nơi cấp:.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Số cổ phần nhận ủy quyền: .....

**Nội dung ủy quyền**

- Thay mặt người ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội tổ chức vào 08h00 ngày 25/4/2017;
- Có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 và tham gia biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội với số phiếu biểu quyết tương ứng số cổ phần được ủy quyền..
- Bên nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho bên thứ ba để thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội.

Các bên cam kết chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật.

**Người được ủy quyền<sup>1</sup>**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 2017  
**Đại diện nhóm cổ đông ủy quyền**  
(Ký tên trong Danh sách kèm theo)

Bản sao Giấy ủy quyền xin vui lòng gửi cho Ban tổ chức ĐHĐCĐ theo địa chỉ trên thông báo và giấy mời họp trước 16h00' ngày 20/4/2017.

Người được ủy quyền khi đi tham dự Đại hội cần mang theo CMND/Hộ chiếu, thư mời, tài liệu dự họp và giấy ủy quyền bản chính





Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2017

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2016  
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017**

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số: 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội ngày 20/5/2015;

Thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, Giám đốc Công ty báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả SXKD năm 2016, kế hoạch SXKD năm 2017 và các giải pháp thực hiện, cụ thể như sau:

**I/ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2016:**

**1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2016: Số liệu đã kiểm toán**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ % TH/NQ	Tăng trưởng
1	Sản lượng, cơ cấu cấp nước đầu vào.					
	Sản lượng nước tự sản xuất	m3	12.077.470	12.316.553	101,98%	1,98%
	Sản lượng nước mua	m3	27.607.452	27.013.280	97,85%	-2,15%
	<b>Tổng lượng cấp vào mạng</b>	<b>m3</b>	<b>39.684.922</b>	<b>39.329.833</b>	<b>99,11%</b>	<b>-0,89%</b>
	Sản lượng nước thu được tiền	m3	34.940.134	34.878.311	99,82%	-0,18%
2	Tổng doanh thu thuần	Đồng	333.408.933.157	373.120.100.088	111,91%	11,91%
	Doanh thu kinh doanh sản xuất, cấp nước	Đồng	309.799.842.248	325.184.270.863	104,97%	4,97%

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ % TH/NQ	Tăng trưởng
	Doanh thu xây lắp và thiết kế	Đồng	22.109.090.909	38.653.014.823	174,83%	74,83%
	Doanh thu tài chính, khác	Đồng	1.500.000.000	9.282.814.402	618,85%	518,85%
<b>3</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>Đồng</b>	<b>327.068.789.449</b>	<b>358.058.944.034</b>	<b>109,48%</b>	<b>9,48%</b>
	Chi phí kinh doanh sản xuất, cấp nước	Đồng	305.310.692.449	319.882.000.088	104,77%	4,77%
	Chi phí hoạt động thiết kế xây lắp.	Đồng	21.558.097.000	38.132.003.675	176,88%	76,88%
	Chi phí khác	Đồng	200.000.000	44.940.271	22,47%	-77,53%
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Đồng</b>	<b>6.340.143.708</b>	<b>15.061.156.054</b>	<b>237,55%</b>	<b>137,55%</b>
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Đồng</b>	<b>4.945.312.092</b>	<b>12.048.924.843</b>	<b>243,64%</b>	<b>143,64%</b>
<b>6</b>	<b>Lãi cơ bản/1 cổ phiếu (EPS)</b>	<b>Đồng</b>				
	- Chưa trích lập các quỹ		87	212	243,68%	143,68%
	- Đã trích lập các quỹ		43,5	106	243,68%	143,68%

## 2. Đánh giá kết quả thực hiện.

Năm 2016 là năm cơ chế chính sách của Nhà nước có nhiều thay đổi, nhiều văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được ban hành từ lĩnh vực đầu tư, xây dựng đến tài chính, thuế..., cùng với đó là chủ trương xã hội hóa cấp nước và yêu cầu cải cách hành chính mạnh mẽ trong các hoạt động dịch vụ của Thành Phố đã có tác động trực tiếp đến mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tạo chuyển biến tích cực trong công tác quản lý điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Công ty.

Trong năm 2016 mặc dù gặp nhiều khó khăn thách thức khi nhu cầu dùng nước của người dân tăng cao trong khi nguồn cấp hạn chế, nhất là trong mùa hè nắng nóng cung không đủ cầu. Tuy nhiên, được sự quan tâm, tạo điều kiện của các cấp, các ngành; sự hợp tác, phối hợp, hỗ trợ có hiệu quả của chính quyền địa phương trên địa bàn. Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty với sự đoàn kết nhất trí cao cũng đã có những chỉ đạo quyết liệt, kịp thời, đề ra các giải pháp quản lý, kỹ thuật giảm tỷ lệ TTTT, tăng tỷ lệ nước thu được tiên, tăng cường tính hiệu quả trong công tác quản trị nội bộ, không ngừng

nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch trên toàn địa bàn góp phần giữ vững an ninh chính trị, ổn định sản xuất kinh doanh và chăm lo đời sống cho người lao động.

**+ Các mặt đã đạt được:**

- Về các chỉ tiêu SXKD: Cơ bản hoàn thành tất cả các chỉ tiêu SXKD năm 2016, một số chỉ tiêu vượt mức kế hoạch như chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận.
- Về dịch vụ cấp nước: Duy trì dịch vụ cấp nước ổn định, đáp ứng nhu cầu dùng nước trên địa bàn, trong năm 2016 không xảy ra sự cố lớn nào về sản xuất cũng như lưu thông phân phối làm gián đoạn cấp nước quá 2 ngày.
- Về chấp hành các quy định Nhà nước: Đã thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định của pháp luật trong mọi lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty.
- Tích cực tham gia và đóng góp thiết thực với nhiều phong trào thi đua, đời sống CBCNV được duy trì ổn định, thực hiện tốt mọi chế độ với người lao động, thu nộp ngân sách đầy đủ, đúng quy định.

**+ Các tồn tại hạn chế:**

- Mặc dù các chỉ tiêu SXKD của Công ty đều đạt và vượt kế hoạch, tuy nhiên kết quả hoạt động SXKD xét về mặt hiệu quả kinh tế chưa cao, lợi nhuận thấp do các nguyên nhân chính sau: Địa bàn cấp nước của Công ty chủ yếu là khu vực nông thôn ngoại thành mật độ dân cư thưa, phân tán, mức tiêu thụ thấp, đầu tư tài sản ban đầu rất lớn trong khi thời gian thu hồi lâu; chi phí khấu hao TSCĐ lớn.

- Việc ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý hệ thống cấp nước còn chậm so với yêu cầu thực tế.

## III/ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2017.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Tăng trưởng
<b>1</b>	<b>Sản lượng, cơ cấu cấp nước đầu vào.</b>				
	Sản lượng nước tự sản xuất	m <sup>3</sup>	12.316.553	13.115.510	6,49%
	Sản lượng nước mua	m <sup>3</sup>	27.013.280	27.412.440	1,48%
	<b>Tổng lượng cấp vào mạng</b>	<b>m<sup>3</sup></b>	<b>39.329.833</b>	<b>40.527.950</b>	<b>3,05%</b>
	<b>Sản lượng nước thu được tiền</b>	<b>m<sup>3</sup></b>	<b>34.878.311</b>	<b>35.680.579</b>	<b>2,30%</b>
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu thuần</b>	<b>Đồng</b>	<b>373.120.100.088</b>	<b>373.301.499.824</b>	<b>0,05%</b>
	Doanh thu kinh doanh sản xuất, cấp nước	Đồng	325.184.270.863	326.416.499.824	0,38%
	Doanh thu xây lắp và thiết kế	Đồng	38.653.014.823	38.068.000.000	-1,51%
	Doanh thu tài chính, khác	Đồng	9.282.814.402	8.817.000.000	-5,02%
<b>3</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>Đồng</b>	<b>358.058.944.034</b>	<b>357.733.119.156</b>	<b>-0,09%</b>
	Chi phí kinh doanh sản xuất, cấp	Đồng	319.882.000.088	320.178.000.000	0,09%

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Tăng trưởng
	nước				
	Chi phí hoạt động thiết kế xây lắp.	Đồng	38.132.003.675	37.555.119.156	-1,51%
	Chi phí khác	Đồng	44.940.271	0	-100,00%
4	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Đồng</b>	<b>15.061.156.054</b>	<b>15.568.380.668</b>	<b>3,37%</b>
5	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Đồng</b>	<b>12.048.924.843</b>	<b>12.454.704.534</b>	<b>3,37%</b>
6	<b>Lãi cơ bản/1 cổ phiếu (EPS)</b>	<b>Đồng</b>			
	- Chưa trích lập các quỹ	Đồng	212	219	3,30%
	- Đã trích lập các quỹ	Đồng	106	110	3,77%

## 2. Kế hoạch đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản, củng cố cơ sở vật chất 2017.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Đầu tư xây dựng công trình cấp nước</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>188.309</b>	
1	Dự án chuyển tiếp	Tr. đồng	156.515	
2	Dự án mới 2017	Tr. đồng	31.794	
<b>II</b>	<b>Mua sắm tài sản, máy móc thiết bị</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>3.500</b>	
<b>III</b>	<b>Cải tạo sửa chữa, củng cố cơ sở vật chất</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>20</b>	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>191.829</b>	

## 3. Giải pháp thực hiện

1. Thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ được UBND Thành phố và Công ty NSHN giao. Duy trì công tác khai thác sản xuất cấp nước an toàn, ổn định, liên tục với chất lượng nước đảm bảo theo quy định.

2. Nâng cao năng lực tổ chức, quản lý và điều hành của Công ty; từng bước ứng dụng phương pháp quản lý tiên tiến; cải thiện chất lượng nguồn nhân lực; nâng cao vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện tốt công tác quản lý, quy hoạch, đào tạo, sắp xếp cán bộ đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ được giao.

3. Tăng cường phân cấp, phân quyền cho các chi nhánh trực thuộc trên cơ sở chủ động kiểm tra giám sát, gắn trách nhiệm của người đứng đầu để tăng tính năng động và hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Hoàn thiện các cơ chế, quy định, quy chế quản lý; hiệu chỉnh các định mức kinh tế kỹ thuật theo hướng tăng năng suất hiệu quả lao động, giảm chi phí.

5. Thực hiện năm kỷ cương hành chính 2017 thông qua công tác cải cách thủ tục hành chính về dịch vụ công cấp nước, đổi mới tư duy và phương thức tiếp cận theo hướng Công ty cung cấp dịch vụ với mục tiêu vì khách hàng, lấy sự hài lòng của khách hàng dùng nước làm tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành công việc của các tổ chức cá nhân trong Công ty.

6. Tập trung công tác đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị sản xuất phù hợp; nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin vào quy trình quản lý, đặc biệt là các phần mềm nội bộ; nghiên cứu áp dụng tiêu chuẩn quản lý chất lượng vào công tác quản lý tạo tiền đề nâng cao năng lực phát triển SXKD cho các năm tiếp theo.

Trên đây là toàn bộ những nội dung Báo cáo về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016, Kế hoạch SXKD năm 2017 và các giải pháp thực hiện, Giám đốc Công ty xin trân trọng báo cáo trước Đại hội.

*Nơi nhận:*

- HĐQT;
- BKS;
- Các cổ đông Công ty;
- Lưu: KH – KT, TC – HC.

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



**Nguyễn Hữu Thắng**



Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2017

## BÁO CÁO

### HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2017

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ chức năng quyền hạn của HĐQT được quy định tại Điều lệ Tổ chức Hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội và Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014,

HĐQT Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2016, phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2017 như sau:

#### I. TÌNH HÌNH CHUNG

Công ty đã trở thành công ty CP đại chúng quy mô lớn, cơ chế chính sách của Nhà nước với doanh nghiệp có nhiều thay đổi căn bản (quản lý doanh nghiệp, tiền lương, lao động, thực hiện dịch vụ công về cung cấp nước sạch,...); đồng thời phải công bố thông tin tuân thủ luật doanh nghiệp, luật chứng khoán; trong điều kiện hết sức khó khăn Công ty đã hoàn thành hoàn thành tốt nhiệm vụ được ĐHCĐ giao năm 2016.

- Về các chỉ tiêu: hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu SXKD năm 2016.

- Về ngành nghề chính là dịch vụ cấp nước: Cơ bản duy trì dịch vụ cấp nước ổn định, đáp ứng nhu cầu dùng nước trên địa bàn; các chỉ tiêu đánh giá với doanh nghiệp cung cấp nước sạch thuộc nhóm đầu trong toàn quốc, các chỉ tiêu về tài chính đều vượt nghị quyết ĐHCĐ lần đầu đề ra, tuy nhiên do giá trị tài sản lớn hơn rất nhiều so với doanh thu nên Công ty khó khăn về tài chính; kinh doanh nước sạch lợi nhuận rất thấp.

- Về chấp hành các quy định với công ty cổ phần đại chúng, quy mô lớn: đã thực hiện đầy đủ, nghiêm túc.

#### II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016

##### 1. Hoạt động của HĐQT trong năm 2016

Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ để thảo luận và thông qua các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền. Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều được tiến hành đúng thủ tục, những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp đều thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật. Việc thảo luận, biểu quyết được thực hiện công

khai, phù hợp với chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị theo luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Về sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát và Giám đốc Công ty thực hiện theo đúng thẩm quyền và hiệu quả. Trong năm 2016, các cuộc họp Hội đồng quản trị Trưởng ban kiểm đều được mời cùng tham dự và có ý kiến trực tiếp tới các vấn đề thuộc quyền hạn của Ban kiểm soát.

Vấn đề công bố thông tin, báo cáo quản trị định kỳ được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật, đảm bảo các thông tin hoạt động đều được công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi của cổ đông và nhà đầu tư.

Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty tuân thủ các quy định pháp luật đối với loại hình hiện tại của Công ty, tuân thủ Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị đã tổ chức và thông qua 18 nghị quyết, cụ thể:

+ Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 07/1/2016 về Nghị quyết về việc thành lập 06 chi nhánh trực thuộc Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội.

+ Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 14/1/2016 về Nghị quyết thông qua mẫu con dấu của Chi nhánh Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội – Xí nghiệp Nước sạch Đông Anh.

+ Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 14/1/2016 về Nghị quyết thông qua mẫu con dấu của Chi nhánh Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội – Xí nghiệp Nước sạch Gia Lâm.

+ Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 14/1/2016 về Nghị quyết thông qua mẫu con dấu của Chi nhánh Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội – Trung tâm kiểm định, sửa chữa đồng hồ đo nước.

+ Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 19/1/2016 về Nghị quyết thông qua mẫu con dấu của Chi nhánh Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội – Xí nghiệp Nước sạch Long Biên.

+ Nghị quyết số 13/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 19/1/2016 về Nghị quyết thông qua mẫu con dấu của Chi nhánh Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội – Xí nghiệp Tư vấn khảo sát thiết kế.

+ Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 20/1/2016 về Nghị quyết thông qua mẫu con dấu của Chi nhánh Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội – Xí nghiệp Xây lắp công trình.

+ Nghị quyết số 23/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 30/3/2016 về Nghị quyết thông qua:

1. Nội dung dự thảo Quy chế tài chính của Công ty
2. Kế hoạch lao động năm 2016

3. Kế hoạch tiền lương và thu nhập năm 2016
4. Quy chế tiền lương và thu nhập của Công ty
5. Thông qua các nội dung tiếp tục triển khai thực hiện:
  - Dự án đầu tư xây dựng HTCN giai đoạn II khu vực ảnh hưởng môi trường của khu vực LHXLCT Sóc Sơn
  - Dự án đầu tư xây dựng HTCN xã Phú Minh
    - + Nghị quyết số 36/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 04/4/2016 về Nghị quyết thông qua:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.
2. Kế hoạch tài chính năm 2016.
3. Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
4. Báo cáo dự án Hoàn thiện hệ thống cấp nước khu vực Bắc Đuống huyện Gia Lâm (phần còn lại của thị trấn Yên Viên, xã Yên Viên và thôn Xuân Dục, Yên Thường, Yên Khê, Dốc Lã – xã Yên Thường)

+ Nghị quyết số 42/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 24/5/2016 về Nghị quyết thống nhất thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2015

+ Nghị quyết số 49/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 19/7/2016 về Nghị quyết thông qua Nghị quyết thông qua:

1. Báo cáo sơ kết hoạt động SXKD và đầu tư XDCB 6 tháng đầu năm 2016.
2. Rà soát xây dựng kế hoạch 05 năm giai đoạn 2016-2020: giao ông Giám đốc Công ty chỉ đạo tổng hợp số liệu, tình hình hoạt động SXKD, thực tiễn cơ chế chính sách liên quan đến hoạt động SXKD là cơ sở chuẩn bị.
3. Kế hoạch quy hoạch cán bộ giai đoạn 2016-2020: giao ông Giám đốc Công ty căn cứ quy định hiện hành để chỉ đạo rà soát báo cáo kế hoạch quy hoạch cán bộ giai đoạn 2016-2020.
4. Rà soát tình hình thực hiện các quy định, quy chế quản lý nội bộ Công ty đại chúng: giao ông Giám đốc Công ty tiếp tục chỉ đạo để hoàn thành công tác xây dựng quy định, quy chế quản trị nội bộ Công ty cổ phần đại chúng quy mô lớn theo quy định của pháp luật.

+ Nghị quyết số 53/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 15/8/2016 về Nghị quyết thông qua:

1. Dự án hoàn thiện hệ thống cấp nước khu vực Bắc Đuống, huyện Gia Lâm (phần còn lại của thị trấn Yên Viên, xã Yên Viên và thôn Xuân Dục, Yên Thường, Yên Khê, Dốc Lã – xã Yên Thường). Giao ông Giám đốc Công ty làm việc với tổ chức tín dụng đề xuất phương án vay vốn làm cơ sở để HĐQT biểu quyết thông qua nghị quyết phương án vay vốn của Công ty.
2. Dự án xây dựng hệ thống cấp nước sạch cho các xã Nam Sơn, Bắc Sơn, Hồng Kỳ trong vùng ảnh hưởng môi trường bán kính 500 – 1000m từ khu LHXLCT Sóc Sơn, huyện Sóc



Sơn: giao ông Giám đốc Công ty chỉ đạo phòng chức năng rà soát, đề xuất điều chỉnh kế hoạch SXKD và ĐTXD cơ bản năm 2016 theo quy định; báo cáo UBND TP. Hà Nội chấp thuận chủ trương đầu tư, cơ chế hỗ trợ đầu tư và sớm triển khai thực hiện.

3. Kế hoạch đăng ký chứng khoán tập trung và đăng ký giao dịch chứng khoán:

- Hoàn thành hồ sơ đăng ký chứng khoán lần đầu với Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD): hoàn thành trước 01/9/2016

- Lưu ký chứng khoán: hoàn thành trước 05/9/2016

Đăng ký upcom: hoàn thành trước 06/9/2016

+ Nghị quyết số 54/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 16/8/2016 về Nghị quyết thông qua việc đăng ký lưu ký cổ phiếu của Công ty tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam và đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn UPCOM tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

+ Nghị quyết số 57/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 17/8/2016 về Thống nhất thông qua phương án vay vốn của Dự án hoàn thiện hệ thống cấp nước khu vực Bắc Đuống, huyện Gia Lâm (phần còn lại của thị trấn Yên Viên, xã Yên Viên và thôn Xuân Dục, Yên Thường, Yên Khê, Dốc Lã – xã Yên Thường) theo đề xuất của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Hà Nội.

+ Nghị quyết số 60/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 14/9/2016 về Nghị quyết thông qua:

1. Báo cáo điều chỉnh kế hoạch SXKD và Đầu tư XDCB năm 2016 để bố trí cho dự án Xây dựng hệ thống cấp nước sạch cho các xã Nam Sơn, Bắc Sơn, Hồng Kỳ trong vùng ảnh hưởng môi trường bán kính 500 – 1000m từ khu LHXLCR Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn.

2. Thông qua quy chế nâng bậc, nâng lương.

3. Thông qua quy chế quản lý, sử dụng con dấu.

4. Thông qua báo cáo một số nội dung về dự án nước mặt sông Đuống do Công ty cổ phần Nước mặt Sông Đuống thực hiện. Giao Giám đốc Công ty chỉ đạo phòng, ban chức năng xây dựng, hoàn thiện kế hoạch SXKD và ĐTXDCB 5 năm giai đoạn 2016-2020 làm cơ sở thống nhất chủ trương phối hợp đầu tư theo quy định.

5. Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả kiểm tra giám sát 6 tháng đầu năm 2016: các bên tiếp thu và thực hiện theo thẩm quyền, trách nhiệm; phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ theo quy định và Điều lệ Công ty.

+ Nghị quyết số 65/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 24/10/2016 về Nghị quyết thống nhất thông qua:

1. Việc lưu ký, đăng ký cổ phiếu của Công ty: thông qua lộ trình giao dịch Upcom và hồ sơ hướng dẫn thực hiện lưu ký và giao dịch cổ phiếu. Thống nhất lộ trình giao dịch upcom theo báo cáo đề xuất của Giám đốc. Giao Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng liên quan phối hợp với đơn vị tư vấn báo cáo đề xuất HĐQT về giá khởi điểm của cổ phiếu Công ty trong

hồ sơ đăng ký.

2. Thông qua Quy chế quản trị Công ty

+ Nghị quyết số 67/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 9/11/2016 về thông qua giá khởi điểm (tham chiếu) của cổ phiếu Công ty trong hồ sơ đăng ký Upcom

+ Nghị quyết số 70/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 8/12/2016 về thống nhất thông qua:

1. Dự thảo Quy chế nâng lương Người quản lý Công ty.

2. Mức lương tối thiểu doanh nghiệp áp dụng năm 2017 theo Nghị định số 153/2016/NĐ-CP là 3.750.000 đồng.

**2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD**

**2.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

+ Tổng doanh thu đạt 373.120 triệu đồng, tăng 14.6% so với năm 2015

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 15.061 triệu đồng, tăng 37.5% so với năm 2015

+ Lợi nhuận sau thuế đạt 12.049 triệu đồng, tăng 41% so với năm 2015.

**2.2. Tình hình tài chính:**

a. Tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Từ 27/06/2015 đến 31/12/2015	Từ 01/01/2016 đến 31/12/2016	Ghi chú
Tổng giá trị tài sản	1.099.955	1.127.399	
Doanh thu thuần	175.304	366.980	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.013	8.921	
Lợi nhuận khác	2.514	6.140	
Lợi nhuận trước thuế	7.528	15.061	
Lợi nhuận sau thuế	5.872	12.049	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	50%	50%	

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Từ 27/06/2015 đến 31/12/2015	Từ 01/01/2016 đến 31/12/2016	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	1.51	1.61	

+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSNH - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1.41	1.50	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.48	0.49	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.93	0.94	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	14,55	22.16	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.16	0.33	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3.35%	3.28%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	1.03%	2.12%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.53%	1.07%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2.86%	2.43%	

### 3. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

#### a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 56.800.000 cổ phần
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- Tổng giá trị theo mệnh giá : 568.000.000.000 đồng (Năm trăm sáu tám tỷ đồng)
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 865.500 cổ phần, trong đó:
  - + Số cổ phần CBCNV Công ty đăng ký mua thêm theo tiêu chuẩn cam kết tiếp tục làm việc trong doanh nghiệp cổ phần hóa : 692.200 cổ phần (hạn chế chuyển nhượng 03 năm kể từ ngày đăng ký kinh doanh)
  - + Số cổ phần thuộc sở hữu của Hội đồng quản trị chỉ được chuyển nhượng khi có sự thông qua của Hội đồng quản trị : 173.300 cổ phần

#### b. Cơ cấu cổ đông

Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
Cổ đông cá nhân	1.908.600	3.36%
Cổ đông tổ chức	54.891.400	96.64%

*c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi*

*d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có*

#### **4. Công tác giám sát hoạt động của Giám đốc và Ban điều hành**

Công tác giám sát các hoạt động đối với Giám Đốc và Ban điều hành Công ty đã được HĐQT thực hiện đúng theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Ban Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của Công ty đúng với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD.

- Ban Giám đốc xác định rõ thuận lợi, khó khăn của Công ty nên đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động SXKD, ban hành các văn bản, quy định, quy chế nội bộ theo thẩm quyền nhằm thực hiện có hiệu quả mọi hoạt động SXKD của Công ty. Khi có những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết, đã kịp thời báo cáo đề nghị HĐQT xem xét nghị quyết về chủ trương làm cơ sở tổ chức thực hiện.

- Đánh giá chung, Ban Giám Đốc Công ty đã hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ được giao, hoạt động của Ban Giám đốc Công ty tuân thủ các quy định pháp luật đối với loại hình hiện tại của Công ty, tuân thủ Điều lệ Công ty.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2017**

Theo dự báo, nhu cầu sử dụng nước của người dân ngày càng tăng cao, Công ty vẫn còn phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức về nguồn nước; tỷ trọng doanh thu trên vốn và tài rất thấp nên Công ty sẽ tiếp tục rất khó khăn về tài chính; Kinh doanh nước sạch lợi nhuận rất thấp. HĐQT xác định một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2017 như sau:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch SXKD năm 2016, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.
- Chỉ đạo công tác quy hoạch, bổ nhiệm và chế độ đãi ngộ thu hút nhân lực có trình độ chuyên môn phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty năm 2017 và những năm tiếp theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông; thực hiện công tác miễn nhiệm thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty đề nghị hưu; cử/bổ nhiệm thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty đề thay thế theo quy định.
- Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục xây dựng các quy định, quy chế quản lý nội bộ của Công

ty, thực hiện các quy định của pháp luật đối với Công ty cổ phần đại chúng quy mô lớn.

- Thực hiện thoái vốn nhà nước tại Công ty theo quy định.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016, phương hướng năm 2017, Hội đồng Quản trị xin báo cáo Quý vị cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH *ĐNH*

*Nơi nhận:*

- HĐQT, BKS;
- Các cổ đông Công ty;
- Lưu VT./.



Đặng Ngọc Hải

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2017

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện Điều lệ Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội trong năm 2016

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ chức năng quyền hạn của HĐQT được quy định tại Điều lệ Tổ chức Hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội và Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014,

HĐQT Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình thực hiện Điều lệ của Công ty trong năm 2016 như sau:

#### I. Tình hình chung

1. Ngày 20/5/2015, Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất đã nghị quyết thông qua toàn văn Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần Nước Sạch số 2 Hà Nội;
2. Ngày 04/6/2015, HĐQT Công ty đã họp để soát và ký tắt Điều lệ Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội;
3. Ngày 26/6/2015, Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội được Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội cấp Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần. Từ thời điểm 27/06/2015, Công ty bắt đầu hoạt động theo loại hình Công ty cổ phần.
4. Điều lệ Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội gồm 7 (bảy) chương, 75 (bảy mươi năm) điều.

#### II. Việc thực hiện Điều lệ trong năm 2016

Trong năm 2016, bộ máy tổ chức của Công ty đã quản trị Công ty hiệu quả, tuân thủ các nội dung được quy định trong Điều lệ. Hội đồng quản trị, Giám đốc, Ban kiểm soát thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ; thẩm quyền, trách nhiệm được quy định trong Điều lệ và tuân thủ pháp luật hiện hành.



Công ty đang tiếp tục thực hiện các quy định của pháp luật đối với Công ty cổ phần đại chúng quy mô lớn.

Hội đồng Quản trị báo cáo Quý vị cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn./.

*Nơi nhận:*

- HĐQT, BKS;
- Các cổ đông Công ty;
- Lưu VT./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Đặng Ngọc Hải**



Hà Nội, Ngày 10 tháng 4 năm 2017

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP nước sạch số 2 Hà Nội**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2013/QH13 ngày 26/11/2014

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần nước sạch số 2 Hà Nội.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần nước sạch số 2 Hà Nội, trong năm 2016 Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc cụ thể như: giám sát kiểm tra tính tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty liên quan đến tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh; kiểm tra định kỳ các báo cáo tài chính của Công ty.

Ban kiểm soát kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của Công ty Cổ phần nước sạch số 2 Hà Nội năm 2016 và Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán, như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016**

Trong năm qua, Ban kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình, thay mặt cổ đông thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát: Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng hàng tháng, quý, năm; Các hoạt động tài chính thông qua Báo cáo tài chính hàng quý, năm; Giám sát việc quản lý điều hành của Hội đồng quản trị Công ty thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị và triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT.

Một số hoạt động chính của Ban kiểm soát năm 2016:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty; Giám sát việc quản lý và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty.

- Kiểm tra, xem xét các Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam, nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành và đưa ra các ý kiến đề xuất kiến nghị thuộc quyền hạn của Ban kiểm soát.

- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị và đóng góp ý kiến về định hướng, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty; Xây dựng quy chế, cơ chế quản lý nội bộ; Công tác đầu tư và các công tác khác...

- Trong năm 2016 Ban kiểm soát đã tổ chức 07 cuộc họp định kỳ, gồm các nội dung: đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; hoạt động kế toán và tài chính; quản trị và điều hành của Công ty trong 6 tháng đầu năm và cả năm 2016....



- Kiểm tra, giám sát trình tự thủ tục công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016, đảm bảo tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Trong năm, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông ( hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty).

## II. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2016 của Hội đồng quản trị về Kế hoạch năm 2016 và Nghị quyết số 60/NQ-HĐQT ngày 14/9/2016 của Hội đồng quản trị về điều chỉnh kế hoạch SXKD và đầu tư XDCB năm 2016. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2016	TH 2016	Tỷ lệ (%)
A	B	1	2	3=2/1
<b>I. Công tác SXKD:</b>				
1. Sản lượng nước cấp vào mạng:	M <sup>3</sup>	39.684.922	39.329.833	99
- Sản lượng nước tự sản xuất	M <sup>3</sup>	12.077.470	12.316.553	102
- Sản lượng nước mua	M <sup>3</sup>	27.607.452	27.013.280	98
2. Sản lượng nước thu được tiền	M <sup>3</sup>	34.940.134	34.878.311	99,8
3. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	333.408.933.157	373.120.100.088	111,9
<i>Trong đó: Doanh thu KD, SX cấp nước</i>	Đồng	309.799.842.248	325.184.270.863	105
4. Tổng chi phí	Đồng	327.068.789.449	358.058.944.034	109,5
<i>Trong đó: Chi phí KD, SX cấp nước</i>		305.310.692.449	319.882.000.088	104,8
5. Lợi nhuận trước thuế	Đồng	6.340.143.708	15.061.156.054	237,6
6. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	4.945.312.092	12.048.924.843	243,6
7. Lãi cơ bản/1 cổ phiếu (EPS)	Đồng			
- Chưa trích lập các quỹ	Đồng	87	212	243,7
- Đã trích lập các quỹ	Đồng	43,5	106	243,7
<b>II. Công tác đầu tư XDCB:</b>				
1. Đầu tư xây dựng công trình cấp nước	Trđ	184.724	49.053	26,6
- Dự án chuyển tiếp	Trđ	181.004	46.466	25,8
- Dự án mới 2016	Trđ	147.982	29.623	20
2. Mua sắm tài sản, máy móc thiết bị	Trđ	33.022	16.834	50,98
3. Cải tạo sửa chữa, củng cố cơ sở vật chất	Trđ	3.520	2.587	73,49
		200	0	

Qua quá trình kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát thống nhất các kết quả đã đạt được như trên và có một số ý kiến sau:

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty đã nỗ lực trong việc triển khai thực hiện Nghị Quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, xây dựng các định hướng, chỉ đạo điều hành quyết liệt, thảo luận và quyết nghị các vấn đề chính yếu của Công ty.

- Đặc biệt, Công ty chú trọng đầu tư chiều sâu cho công tác giảm thất thoát thất thu, phát triển mạng lưới cấp nước, phát triển khách hàng, đồng thời tiếp tục phát động các phong trào thi đua nhằm tạo động lực, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016.

- Về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2016 đạt 111,9% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, trong đó doanh thu tiền nước đạt 105%. Để đạt được kết quả này Công ty thường xuyên quan tâm cải cách hành chính; thực hiện tốt chương trình nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; nâng cao chất lượng đội ngũ CBCNV thông qua các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý,...

- Mặc dù các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch, tuy nhiên kết quả hoạt động SXKD xét về mặt hiệu quả kinh tế chưa cao.

- Tình hình thực hiện các dự án đầu tư XDCB chậm tiến độ chỉ đạt 26,6% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ, nguyên nhân:

+ Hoạt động đầu tư xây dựng các công trình cấp nước có nhiều yếu tố tác động, ảnh hưởng như cơ chế chính sách của Nhà nước về đầu tư xây dựng có nhiều thay đổi...

+ Công ty đang triển khai thực hiện dự án bức xúc dân sinh, đầu tư cấp nước theo yêu cầu của UBND Thành phố HN. Dự án XDHTCN cho các xã Nam Sơn, Bắc Sơn, Hồng Kỳ trong vùng ảnh hưởng từ khu LHXLCT Sóc Sơn với yêu cầu cao, thực hiện trong thời gian ngắn, chưa có mặt bằng thi công, chưa được sự đồng thuận ủng hộ của người dân địa phương nên gây khó khăn cho việc triển khai thực hiện dự án.

+ Việc huy động các nguồn vốn vay thương mại để doanh nghiệp thực hiện đầu tư phát triển hệ thống cấp nước rất khó khăn.

### **III. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT VÀ BAN GIÁM ĐỐC**

#### **1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị Công ty hoạt động đúng quy định theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, thực hiện đầy đủ chế độ họp định kỳ tại trụ sở Công ty và tổ chức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản giữa các phiên họp đối với các vấn đề cấp bách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã tổ chức 07 cuộc họp định kỳ, Ban kiểm soát được tham gia để thảo luận và thông qua các vấn đề quan trọng phù hợp với yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty và ban hành 12 Nghị quyết với những nội dung chủ yếu sau:

- Thông qua Quy chế tài chính của Công ty; Kế hoạch lao động năm 2016; Kế hoạch tiền lương và thu nhập năm 2016; Quy chế tiền lương và thu nhập của Công ty.

- Thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch tài chính năm 2016 của Công ty;

- Thống nhất kế hoạch chi trả cổ tức năm 2015 của Công ty.

- Thống nhất thông qua đầu tư Dự án Hoàn thiện hệ thống cấp nước khu vực Bắc Đuống, Huyện Gia Lâm ( phần còn lại của Thị trấn Yên Viên, xã Yên Viên và Thôn Xuân Dục, Yên Thường, Dốc Yên Lã xã Yên Thường) và Dự án Xây dựng hệ thống cấp nước sạch cho các xã Nam Sơn, Bắc Sơn, Hồng Kỳ trong vùng ảnh hưởng môi trường bán kính 500-1000m từ khu LHXLCT Sóc Sơn, Huyện Sóc Sơn.

- Thống nhất thông qua Phương án vay vốn của Dự án Hoàn thiện hệ thống cấp nước khu vực Bắc Đuống, Huyện Gia Lâm ( phần còn lại của Thị trấn Yên Viên, xã Yên Viên và Thôn Xuân Dục, Yên Thường, Dốc Yên Lã xã Yên Thường).

- Thống nhất điều chỉnh kế hoạch SXKD và Đầu tư XDCB năm 2016;

- Thống nhất thông qua một số nội dung về Dự án nước mặt sông Đuống do Công ty Cổ phần nước mặt Sông Đuống thực hiện.

- Thông qua việc lưu ký, đăng ký cổ phiếu của Công ty trên sàn giao dịch UPCOM; Thông qua Quy chế nâng lương Người quản lý Công ty; Quy chế quản lý nội bộ Công ty.

## 2. Công tác điều hành của Ban Giám đốc Công ty

- Ban giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, chấp hành nghiêm chỉnh chính sách, quy định của Nhà nước trong điều hành sản xuất kinh doanh.

- Chủ động xây dựng quy chế, quy định nội bộ; Lập kế hoạch quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ, chính sách đối với người lao động.

- Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ báo cáo định kỳ theo quy định đối với Công ty đại chúng quy mô lớn; Thực hiện chế độ công bố thông tin định kỳ và bất thường trên thị trường chứng khoán nhanh chóng, kịp thời, đảm bảo tính minh bạch tình hình hoạt động của Công ty.

## IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán của Công ty và nhận xét cụ thể như sau:

- Công ty đã chấp hành đầy đủ, đúng quy định của pháp luật về chế độ kế toán, tài chính, thuế; Báo cáo tài chính lập đúng quy định về mẫu biểu thời gian.

- Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán lập và lưu trữ đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, đáp ứng yêu cầu công tác kiểm tra.

- Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam với nhận định chung là: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần nước sạch số 2 Hà Nội tại ngày 31/12/2016.

### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016:

*Đơn vị tính: đồng*

CHỈ TIÊU	Từ 01/01/2016 đến 31/12/2016	Từ 27/06/2015 đến 31/12/2015
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	363.940.955.865	174.043.413.661
2. Giá vốn hàng bán	185.456.461.154	90.384.910.528
3. Doanh thu hoạt động tài chính	3.039.087.141	1.260.495.047
4. Chi phí bán hàng	126.318.651.789	52.781.669.836
5. Chi phí quản lý doanh nghiệp	39.519.165.808	23.031.106.815
6. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	8.921.098.972	5.013.460.036
7. Thu nhập khác	6.140.057.082	2.514.170.000
8. Lợi nhuận khác	6.140.057.082	2.514.170.000
9. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	15.061.156.054	7.527.630.036
10. Lợi nhuận sau thuế TNDN	12.048.924.843	5.871.551.428
11. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	106	52

2. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu đánh giá khái quát thực trạng tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty tại thời điểm 31/12/2016, như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	31/12/ 2016	31/12/ 2015
1	<b>Cơ cấu tài sản</b>	%		
	Tài sản dài hạn /Tổng tài sản	%	86,52	91,4
	Tài sản ngắn hạn /Tổng tài sản	%	13,48	8,63
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,94	0,91
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	48,55	47,8
	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	51,45	52,2
3	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	Khả năng thanh toán nhanh ( TS ngắn hạn- Hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn )	Lần	1,49	1,4
	Khả năng thanh toán tổng quát ( Tổng TS/ Nợ phải trả )	Lần	2,06	2,09
	Khả năng thanh toán hiện hành ( TSLĐ và ĐT ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn )	Lần	1,47	1,4
4	<b>Hiệu quả ( khả năng sinh lời của tài sản)</b>			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	%	1,06	0,53
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu (ROS)	%	3,28	3,3
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH (ROE)	%	2,12	1,03

- Qua bảng cơ cấu nguồn vốn và tài sản của Công ty cuối năm tài chính 2016 cho thấy cơ cấu tài sản của Công ty thay đổi theo hướng tăng tỷ trọng tài sản ngắn hạn và giảm tỷ trọng tài sản dài hạn. Đầu năm 2016 tài sản ngắn hạn chiếm 8,63%, cuối năm chiếm 13,48% mức tăng tỷ trọng tài sản ngắn hạn là 4,85% chủ yếu là do sự gia tăng tỷ trọng của tiền và các khoản tương đương tiền, đầu tư tài chính ngắn hạn, các khoản phải thu ngắn hạn...

- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu chiếm 0,94 lần trong giới hạn cho phép, tuy nhiên tăng 0,03 lần so với đầu năm 2016, cho thấy sự gia tăng nợ phải trả thời điểm 31/12/2016 là 4% so với đầu năm 2016, chủ yếu do nợ ngắn hạn tăng 50,7% và nợ dài hạn chỉ giảm 2,3%.

- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2016 của Công ty là lành mạnh, khả năng thanh toán nợ đều đảm bảo, chỉ số khả năng thanh toán hiện hành khá tốt ở mức 1,47 lần ; Chỉ số khả năng thanh toán nhanh là 1,49 lần, khả năng thanh toán tổng quát là 2,06 lần, cho thấy Công ty sẽ không gặp khó khăn trong việc thanh toán công nợ.

- Hiệu quả khả năng sinh lời của tài sản đều cao hơn so với đầu năm 2016 với Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản là: 1,06%; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu là: 3,28%; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu là: 2,12 %.

Nhìn chung Công ty có khả năng chủ động về tài chính, thể hiện qua việc sử dụng vốn và tài sản của Công ty có hiệu quả.

### 3. Về thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát theo đúng mức đã được ĐHCĐ thường niên năm 2016 thông qua.

## V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng với sự nỗ lực và phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Giám đốc trong quá trình chỉ đạo điều hành Công ty đã hoàn thành kế hoạch năm 2016.

Ban kiểm soát kiến nghị Công ty cũng cần quan tâm:

- Xây dựng mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính phù hợp nhằm giảm thiểu việc điều chỉnh kế hoạch trong năm. Tiếp tục nỗ lực tối đa để thực hiện, phát triển mạng lưới cấp nước, giảm tỷ lệ thất thoát nước, mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty.
- Quản lý tốt công tác đầu tư xây dựng cơ bản, thanh quyết toán kịp thời các công trình, đẩy nhanh tiến độ nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng.
- Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục rà soát, nghiên cứu, xây dựng mới một số quy định, quy chế quản lý nội bộ trong Công ty nhằm ngày càng tăng cường tính chặt chẽ hiệu quả trong công tác quản trị nội bộ như: quy chế quản lý công cụ, dụng cụ; Quy chế sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi.
- HĐQT tiếp tục tăng cường công tác quản trị và điều hành, tạo điều kiện để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu tài chính ĐHCĐ giao, đảm bảo hài hòa, lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông trong Công ty.

## VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017

Nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty để hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo điều kiện cho Công ty phát triển ngày càng bền vững. Ban kiểm soát phấn đấu thực hiện tốt các chức năng nhiệm vụ, như sau:

- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty thông qua các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết của Hội đồng quản trị và các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty.
- Định kỳ soát xét và thẩm định Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên và cả năm; Kiểm tra các hoạt động đầu tư, xây dựng, thực hiện các dự án của Công ty.
- Giám sát việc thoái vốn Nhà nước tại Công ty theo Kế hoạch số 168/UBND-KT ngày 12/9/2016 của UBND Thành phố Hà Nội.
- Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của Công ty năm 2016. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN

  
Trần Thị Ngọc Bích

**\* Nơi nhận:**

- Như trên
- HĐQT, BGD Công ty
- BKS Công ty
- Lưu

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2017

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

V/v Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/5/2015;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017 theo nội dung được trình bày chi tiết tại báo cáo đính kèm.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Đặng Ngọc Hải**

Hà Nội, Ngày 13 tháng 4 năm 2017

## TỜ TRÌNH

*“Về việc thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016”*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP nước sạch số 2 Hà Nội**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2013/QH13 ngày 26/11/2014 do Quốc hội ban hành;

Căn cứ luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần nước sạch số 2 Hà Nội ngày 20/5/2015.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần nước sạch số 2 Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 và định hướng hoạt động năm 2017.

Trân trọng./.



**Đặng Ngọc Hải**

Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2017

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

*(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán và Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017)*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua những nội dung sau:

1. Căn cứ Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam.

2. Căn cứ Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội biểu quyết thông qua danh sách các Công ty kiểm toán có tên dưới đây đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 và thực hiện soát xét các Báo cáo tài chính bán niên năm 2017 của Công ty như sau:

- a) Công ty TNHH Kiểm toán Đại Dương.
- b) Công ty TNHH Kiểm toán KSI Việt Nam
- c) Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam.

Các đơn vị trên là tổ chức kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết năm 2017.

Trân trọng kính trình ./.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** 2



**Chủ tịch**

**Đặng Ngọc Hải**



Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2017

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

V/v Thông qua kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số: 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội ngày 20/5/2015;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả SXKD năm 2016, kế hoạch SXKD năm 2017 cụ thể như sau:

**I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016: Số liệu đã kiểm toán**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ % TH/NQ	Tăng trưởng
1	Sản lượng, cơ cấu cấp nước đầu vào.					
	Sản lượng nước tự sản xuất	m3	12.077.470	12.316.553	101,98%	1,98%
	Sản lượng nước mua	m3	27.607.452	27.013.280	97,85%	-2,15%
	<b>Tổng lượng cấp vào mạng</b>	<b>m3</b>	<b>39.684.922</b>	<b>39.329.833</b>	<b>99,11%</b>	<b>-0,89%</b>
	Sản lượng nước thu được tiền	m3	34.940.134	34.878.311	99,82%	-0,18%
2	Tổng doanh thu thuần	Đồng	333.408.933.157	373.120.100.088	111,91%	11,91%
	Doanh thu kinh doanh sản xuất, cấp nước	Đồng	309.799.842.248	325.184.270.863	104,97%	4,97%
	Doanh thu xây lắp và thiết kế	Đồng	22.109.090.909	38.653.014.823	174,83%	74,83%
	Doanh thu tài chính, khác	Đồng	1.500.000.000	9.282.814.402	618,85%	518,85%
3	Tổng chi phí	Đồng	327.068.789.449	358.058.944.034	109,48%	9,48%
	Chi phí kinh doanh sản xuất, cấp nước	Đồng	305.310.692.449	319.882.000.088	104,77%	4,77%



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ % TH/NQ	Tăng trưởng
	Chi phí hoạt động thiết kế xây lắp.	Đồng	21.558.097.000	38.132.003.675	176,88%	76,88%
	Chi phí khác	Đồng	200.000.000	44.940.271	22,47%	-77,53%
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	6.340.143.708	15.061.156.054	237,55%	137,55%
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	4.945.312.092	12.048.924.843	243,64%	143,64%
6	Lãi cơ bản/1 cổ phiếu (EPS)	Đồng				
	- Chưa trích lập các quỹ		87	212	243,68%	143,68%
	- Đã trích lập các quỹ		43,5	106	243,68%	143,68%

## II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

### 1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2017.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Tăng trưởng
1	Sản lượng, cơ cấu cấp nước đầu vào.				
	Sản lượng nước tự sản xuất	m <sup>3</sup>	12.316.553	13.115.510	6,49%
	Sản lượng nước mua	m <sup>3</sup>	27.013.280	27.412.440	1,48%
	<i>Tổng lượng cấp vào mạng</i>	<i>m<sup>3</sup></i>	<i>39.329.833</i>	<i>40.527.950</i>	<i>3,05%</i>
	<i>Sản lượng nước thu được tiền</i>	<i>m<sup>3</sup></i>	<i>34.878.311</i>	<i>35.680.579</i>	<i>2,30%</i>
2	Tổng doanh thu thuần	Đồng	373.120.100.088	373.301.499.824	0,05%
	Doanh thu kinh doanh sản xuất, cấp nước	Đồng	325.184.270.863	326.416.499.824	0,38%
	Doanh thu xây lắp và thiết kế	Đồng	38.653.014.823	38.068.000.000	-1,51%
	Doanh thu tài chính, khác	Đồng	9.282.814.402	8.817.000.000	-5,02%
3	Tổng chi phí	Đồng	358.058.944.034	357.733.119.156	-0,09%

06088  
 CÔNG TY  
 PHÂN  
 SẠCH  
 HÀ NỘI  
 N-T.P.H

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Tăng trưởng
	Chi phí kinh doanh sản xuất, cấp nước	Đồng	319.882.000.088	320.178.000.000	0,09%
	Chi phí hoạt động thiết kế xây lắp.	Đồng	38.132.003.675	37.555.119.156	-1,51%
	Chi phí khác	Đồng	44.940.271	0	-100,00%
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	15.061.156.054	15.568.380.668	3,37%
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	12.048.924.843	12.454.704.534	3,37%
6	Lãi cơ bản/1 cổ phiếu (EPS)	Đồng			
	- Chưa trích lập các quỹ	Đồng	212	219	3,30%
	- Đã trích lập các quỹ	Đồng	106	110	3,77%

**2. Kế hoạch đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản, củng cố cơ sở vật chất 2017.**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Ghi chú
I	Đầu tư xây dựng công trình cấp nước	Tr. đồng	188.309	
1	Dự án chuyên tiếp	Tr. đồng	156.515	
2	Dự án mới 2017	Tr. đồng	31.794	
II	Mua sắm tài sản, máy móc thiết bị	Tr. đồng	3.500	
III	Cải tạo sửa chữa, củng cố cơ sở vật chất	Tr. đồng	20	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>191.829</b>	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Chủ tịch



**Đặng Ngọc Hải**

Hà nội, ngày 13 tháng 4 năm 2017

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯƠNG NIÊN NĂM 2017**

**V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016**

**Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông quy ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016:**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng doanh thu	Đồng	373.120.100.088
2	Tổng chi phí	Đồng	358.058.944.034
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	15.061.156.054
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	3.012.231.211
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	Đồng	12.048.924.843
6	Trích lập các quỹ:	Đồng	6.028.124.843
	- Quỹ đầu tư phát triển		0
	- Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	6.028.124.843
7	Chi trả cổ tức (1.06% vốn điều lệ)	Đồng	6.020.000.000
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Đồng	0



**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017:**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	12.454.704.534
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	Đồng	12.454.704.534
	- Lợi nhuận sau thuế năm trước	Đồng	0
2	Trích lập các quỹ	Đồng	6.227.352.267
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	0
	- Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	6.227.352.267
3	Chi trả cổ tức (1.09% vốn điều lệ)	Đồng	6.227.352.267
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Đồng	0

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 2

Chủ tịch



Đặng Ngọc Hải



Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2017

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**V/v Thông qua thù lao năm 2016 và kế hoạch thù lao**  
**năm 2017 của Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/5/2015;

Để bảo đảm chế độ thù lao cho Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), đi đôi với việc nâng cao tính trách nhiệm, đồng viên khuyến khích việc tăng cường công tác quản lý của HĐQT và sự giám sát tốt của BKS trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2016 và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét mức thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017 như sau:

**1. Báo cáo mức thù lao HĐQT, BKS năm 2016**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội ngày 26 tháng 4 năm 2016, mức thù lao HĐQT, BKS được tính như sau:

- Chủ tịch HĐQT: 8.000.000 đồng
- Thành viên HĐQT: 6.000.000 đồng
- Thành viên BKS không chuyên trách: 3.000.000 đồng

Công ty đã thực hiện chi trả năm 2016 như sau:

Chức danh	Số người	Số tháng	Mức thù lao năm (Đồng)
I. Hội đồng quản trị			
1. Chủ tịch HĐQT	01 người	12 tháng	96.000.000
2. Thành viên HĐQT			
- UV HĐQT - GD Công ty	01 người	12 tháng	72.000.000
- UV HĐQT - PGD Công ty	03 người	12 tháng	216.000.000
II. Ban kiểm soát	02 người	12 tháng	72.000.000
III. Tổng cộng			456.000.000



## 2. Đề xuất mức thù lao HĐQT, BKS năm 2017

- Căn cứ Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 53/2016/NĐ – CP quy định về tiền lương, thù lao của người quản lý công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, mức lương cơ bản đối với người quản lý công ty chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước không quá 36 triệu đồng/người/ tháng;

- Căn cứ Khoản 5 Điều 6 Nghị định số 53/2016/NĐ – CP quy định về tiền lương, thù lao của người quản lý công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, quỹ thù lao của người quản lý công ty không chuyên trách được xác định trên cơ sở số lượng người quản lý công ty không chuyên trách, thời gian thực tế làm việc và mức thù lao tối đa bằng 20% mức tiền lương của người quản lý công ty chuyên trách;

- Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 24/2/2017 của Hội đồng quản trị Công ty ban hành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017;

Hội đồng quản trị đề xuất thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 như sau:

Chức danh	Số người	Mức thù lao tháng (Đồng/người/tháng)	Mức thù lao năm (Đồng)	Tỷ lệ so với năm 2016 (%)
I. Hội đồng quản trị				
1. Chủ tịch HĐQT	01 người	7.200.000	86.400.000	90%
2. Thành viên HĐQT	04 người	5.400.000	259.200.000	90%
II. Ban kiểm soát				
- Kiểm soát viên không chuyên trách	02 người	2.700.000	64.800.000	90%
III. Tổng cộng			410.400.000	90%

Hình thức trả thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2017: Thực hiện tạm thanh toán 80% theo quý và quyết toán khi kết thúc năm tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Hải

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ  
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI**

**Chương 1  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên (sau đây gọi là “**Đại hội**” Công ty Cổ phần Nước Sạch số 2 Hà Nội ).
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

**Chương 2  
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ  
CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội**

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự đại hội.

**Điều 3. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội**

1. Biểu quyết tất cả các vấn đề nằm trong chương trình Nghị sự thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội.
2. Được Ban Tổ chức thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.
3. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết (trong đó có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội.
4. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội. Trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, giá trị biểu quyết của Phiếu bầu cử được tính bằng tổng số phiếu bầu cử, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu.



5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền khi tới dự họp Đại hội được thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung được nêu tại khoản 1 Điều này.

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Trường hợp Ban Kiểm phiếu đang tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết thì cổ đông không có quyền biểu quyết.

#### **Điều 4. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội**

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội phải mang theo Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Thẻ căn cước công dân, Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có), hoặc Quyết định cử người đại diện phân vốn đối với cổ đông là tổ chức (đối với đại diện theo ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

3. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội có trách nhiệm tham dự Đại hội từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp Cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội, phải liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả các vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch - Chủ tọa**

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại hội. Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, quyết định theo đa số. Chủ tịch đoàn là Chủ tọa.

2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Đoàn Chủ tịch tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trình tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số các cổ đông tham dự.

4. Đoàn Chủ tịch có thể yêu cầu tất cả người tham dự Đại hội chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự Đại hội; trục xuất những người không tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của Đại hội hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

5. Bất cứ lúc nào Đoàn Chủ tịch có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Sạch số 2 Hà Nội được thông qua tại ĐHĐCĐ lần thứ nhất) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu thấy rằng:

a) Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

b) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

#### **Điều 6. Ban Thư ký Đại hội**

1. Ban Thư ký gồm 02 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa như: ghi chép biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, dự thảo các văn kiện, kết luận, và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; trình bày trước Đại hội về Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội.

3. Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và 02 ủy viên do Ban tổ chức Đại hội Công ty lựa chọn, chỉ định có chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Giấy Chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có);

b) Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tài liệu họp, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập Bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

#### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và 04 ủy viên do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua trước Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập Bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cổ đông nếu để xảy ra sai phạm.

4. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết;
- Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của cổ đông và đại diện cổ đông.
- Báo cáo kết quả biểu quyết trước Đại hội.

### **Chương 3**

## **TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách Cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách để triệu tập cuộc họp Đại hội.

### **Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội**

1. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày theo lịch cụ thể do Ban Tổ chức Đại hội thông báo.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội.

### **Điều 11. Thông qua quyết định của Đại hội**

1. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

2. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền muốn phát biểu ý kiến phải:

- Đăng ký và nộp Phiếu đăng ký phát biểu tại Ban thư ký Đại hội. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông đăng ký phát biểu đã đăng ký trước trong giấy mời họp ĐHĐCĐ sẽ được ưu tiên phát biểu trước.

- Được sự chấp thuận của Chủ tọa cuộc họp;

- Nội dung phát biểu phải ngắn gọn, đúng thời gian tham luận và phù hợp với Chương trình Đại hội.

### **Điều 12. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản họp ĐHĐCĐ. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu theo quy định.

## **Chương 4**

### **ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

#### **Điều 13. Trật tự Đại hội**

- Mọi người tham dự ĐHĐCĐ phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội hướng dẫn. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức Đại hội.

- Cổ đông có nhu cầu sao chép tài liệu, ghi âm phải đăng ký với Ban Chủ tọa và hoàn toàn chịu trách nhiệm trong trường hợp có những thông tin sai lệch với nội dung Đại hội.

- Giữ trật tự Đại hội, không sử dụng điện thoại di động trong quá trình họp. Tất cả các máy điện thoại khi mang vào cuộc họp phải tắt máy hoặc không được để chuông.

- Chấp hành quy chế tổ chức của ĐHĐCĐ và sự điều khiển cuộc họp của Đoàn chủ tịch.

#### **Điều 14. Trường hợp tiến hành Đại hội không thành**

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 9 Quy chế này thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai

được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các Cổ đông và các đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông có quyền phê chuẩn.

## **Chương 5** **HIỆU LỰC THI HÀNH**

### **Điều 15. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này gồm 05 Chương, 15 Điều được thông qua ngày      tháng năm 2017 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

2. Cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**

**Đặng Ngọc Hải**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

**QUY CHẾ BIỂU QUYẾT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017  
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI**

**Điều 1. Các quy định chung**

1. Việc biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 được thực hiện theo quy định tại Quy chế này và các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.
2. Nguyên tắc biểu quyết: công khai, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

**Điều 2. Nguyên tắc biểu quyết**

1. Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông đến dự Đại hội sẽ được phát một “Phiếu biểu quyết” có ghi mã số của cổ đông/đại diện cổ đông và số cổ phần mà cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện và tổng số phiếu biểu quyết tương ứng. Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết các nội dung cần được thông qua tại Đại hội.
2. Phiếu biểu quyết hợp lệ:
  - Là Phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
  - Có chữ ký xác nhận của cổ đông/đại diện cổ đông tham gia biểu quyết - Chỉ đánh dấu (X) một lần cho một nội dung biểu quyết.
3. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
  - Không phải do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
  - Tẩy xóa, sửa chữa nội dung.
  - Không có chữ ký xác nhận của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự.
  - Một nội dung biểu quyết có quá một lần đánh dấu (X)
4. Các phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu.
5. Phiếu biểu quyết có in sẵn danh mục các nội dung được biểu quyết tại Đại hội và các phương án biểu quyết để cổ đông lựa chọn gồm: Tán thành; không tán thành và không có ý kiến. Phiếu biểu quyết được đóng dấu tròn của Công ty ở phía trên.

**Điều 3. Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và 04 thành viên. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua trước Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cổ đông về kết quả kiểm phiếu.
3. Ban kiểm phiếu có thể yêu cầu các chuyên viên tham gia hỗ trợ trong quá trình kiểm phiếu biểu quyết nhằm đảm bảo tiến độ kiểm phiếu.
4. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
  - Hướng dẫn tóm tắt quy định về biểu quyết;
  - Phát, thu Phiếu biểu quyết
  - Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của cổ đông và đại diện cổ đông;
  - Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.
  - Bàn giao Biên bản kết quả kiểm phiếu và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Thư ký Đại hội.
  - Cùng Đoàn chủ tịch giải quyết các khiếu nại về biểu quyết (nếu có).
5. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước Đại hội, sau đó niêm phong các phiếu biểu quyết và bàn giao Biên bản kết quả kiểm phiếu, phiếu biểu quyết (đã được niêm phong) cho Ban thư ký.

#### **Điều 4. Tiến hành biểu quyết**

1. Khi được phát Phiếu biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của phiếu được phát. Nếu tổng số cổ phần ghi trên phiếu được phát không bằng với tổng số cổ phần của Cổ đông/đại diện cổ đông đó sở hữu/đại diện thì Cổ đông/đại diện cổ đông phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu.
2. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có biểu quyết sở hữu và/hoặc đại diện.
3. Trên mỗi phiếu biểu quyết đều có danh mục các nội dung biểu quyết. Cổ đông/đại diện cổ đông chỉ cần đánh dấu "X" vào ô phù hợp với ý kiến của mình. Trong trường hợp viết sai, cổ đông/đại diện cổ đông không được tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban kiểm phiếu đổi lại phiếu mới.

#### **Điều 5. Kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:
  - Việc kiểm phiếu được Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và được tiến hành ở một phòng riêng có sự giám sát của đại diện cổ đông và/ hoặc Đại diện Đoàn Chủ tịch.
  - Trước khi mở hòm phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập Biên bản và niêm phong số phiếu không dùng đến.

- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu.
  - Niêm phong toàn bộ các Phiếu biểu quyết, bàn giao lại cho Ban Thư ký.
2. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu, Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu trước Đại hội
  - Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu cử làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

### **Điều 6. Điều kiện thông qua.**

Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến các nội dung sau:

- 1/ Tờ trình thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2016
  - 2/ Tờ trình thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016.
  - 3/ Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán.
  - 4/ Tờ trình thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.
  - 5/ Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017.
  - 6/ Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017
  - 7/ Tờ trình thông qua thù lao năm 2016 và kế hoạch thù lao năm 2017 Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
- Sẽ chỉ được thông qua khi có ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông biểu quyết “tán thành”

### **Điều 7. Những khiếu nại về việc kiểm phiếu**

1. Mọi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến biểu quyết. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết phải được xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

2. Những khiếu nại về việc kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội.

### **Điều 8. Các quy định khác**

Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức và/hoặc không nộp lại phiếu biểu quyết cho Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

#### **Điều 9. Hiệu lực của Quy chế**

Quy chế biểu quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2017.

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH**

**Đặng Ngọc Hải**



Số:...../NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2017

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/ 2014/ QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/ 11/ 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/ QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/ 6/ 2006;
- Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của chứng khoán số 62/ 2010/ QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/ 11/ 2011;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thông qua ngày 20/ 5/ 2015;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội ngày / 04/ 2017.

**QUYẾT NGHỊ**

- Điều 1:** Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016.
- Điều 2:** Thông qua Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016.
- Điều 3:** Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2017

**3.1. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 với các nội dung:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Tăng trưởng
<b>1</b>	<b>Sản lượng, cơ cấu cấp nước đầu vào</b>				
	Sản lượng nước tự sản xuất	m <sup>3</sup>	12.316.553	13.115.510	6,49%
	Sản lượng nước mua	m <sup>3</sup>	27.013.280	27.412.440	1,48%
	<b>Tổng lượng cấp vào mạng</b>	<b>m<sup>3</sup></b>	<b>39.329.833</b>	<b>40.527.950</b>	<b>3,05%</b>
	<b>Sản lượng nước thu được tiền</b>	<b>m<sup>3</sup></b>	<b>34.878.311</b>	<b>35.680.579</b>	<b>2,30%</b>
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu thuần</b>	<b>Đồng</b>	<b>373.120.100.088</b>	<b>373.301.499.824</b>	<b>0,05%</b>
	Doanh thu kinh doanh sản xuất, cấp nước	Đồng	325.184.270.863	326.416.499.824	0,38%
	Doanh thu xây lắp và thiết kế	Đồng	38.653.014.823	38.068.000.000	-1,51%
	Doanh thu tài chính, khác	Đồng	9.282.814.402	8.817.000.000	-5,02%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Tăng trưởng
<b>3</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>Đồng</b>	<b>358.058.944.034</b>	<b>357.733.119.156</b>	<b>-0,09%</b>
	Chi phí kinh doanh sản xuất, cấp nước	Đồng	319.882.000.088	320.178.000.000	0,09%
	Chi phí hoạt động thiết kế xây lắp.	Đồng	38.132.003.675	37.555.119.156	-1,51%
	Chi phí khác	Đồng	44.940.271	0	-100,00%
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Đồng</b>	<b>15.061.156.054</b>	<b>15.568.380.668</b>	<b>3,37%</b>
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Đồng</b>	<b>12.048.924.843</b>	<b>12.454.704.534</b>	<b>3,37%</b>
<b>6</b>	<b>Lãi cơ bản/1 cổ phiếu (EPS)</b>	<b>Đồng</b>			
	- Chưa trích lập các quỹ	Đồng	212	219	3,30%
	- Đã trích lập các quỹ	Đồng	106	110	3,77%

### 3.2. Kế hoạch đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản, củng cố cơ sở vật chất 2017

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Đầu tư xây dựng công trình cấp nước</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>188.309</b>	
1	Dự án chuyên tiếp	Tr. đồng	156.515	
2	Dự án mới 2017	Tr. đồng	31.794	
<b>II</b>	<b>Mua sắm tài sản, máy móc thiết bị</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>3.500</b>	
<b>III</b>	<b>Cải tạo sửa chữa, củng cố cơ sở vật chất</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>20</b>	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>191.829</b>	

**Điều 4:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

#### 4.1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng doanh thu	Đồng	373.120.100.088
2	Tổng chi phí	Đồng	358.058.944.034
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	15.061.156.054
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	3.012.231.211
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	12.048.924.843
6	Trích lập các quỹ:	Đồng	6.028.124.843
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	0
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	6.028.124.843
7	- Chi trả cổ tức (0,52%vốn điều lệ)	Đồng	6.020.000.000
8	Lợi nhuận còn lại chưa được phân phối.	Đồng	0

#### 4.2. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:	Đồng	12.454.704.534
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	Đồng	12.454.704.534
	- Lợi nhuận sau thuế năm trước	Đồng	0
2	Trích lập các quỹ:	Đồng	6.227.352.267
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	0
	- Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	6.227.352.267
3	Chi trả cổ tức (0,43 % vốn điều lệ)	Đồng	6.227.352.267
4	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2018	Đồng	0

**Điều 5:** Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng dịch vụ và giá cả cạnh tranh.

**Điều 6:** Thông qua mức thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017 như sau:

- Hội đồng quản trị
  - + Chủ tịch HĐQT: 7.200.000 đồng/ người/ tháng
  - + Thành viên HĐQT: 5.400.000 đồng/ người/ tháng
- Ban kiểm soát
  - + Thành viên Ban Kiểm soát: 2.700.000 đồng/ người/ tháng
- Phương thức trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: thực hiện tạm thanh toán 80% theo quý và quyết toán khi kết thúc năm tài chính.

**Điều 7:** Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục, hồ sơ pháp lý và quyết định các vấn đề liên quan đến việc kế hoạch thoái vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội trong năm 2017.

**Điều 8:** Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng 4 năm 2017.

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội./.

**TM/ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như điều 8;
- BTC (để báo cáo);
- Lưu TC-HC./.

**Đặng Ngọc Hải**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**

1. **Thông tin của cổ đông:** (Sẽ cập nhật thông tin cổ đông sau có số liệu tổng hợp đăng ký và ủy quyền tham dự)

- Tên cổ đông : \_\_\_\_\_
- Mã cổ đông : \_\_\_\_\_
- Số cổ phần sở hữu : \_\_\_\_\_ cổ phần
- Số cổ phần đại diện : \_\_\_\_\_ cổ phần
- Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện : \_\_\_\_\_ cổ phần
- Tổng số phiếu biểu quyết : \_\_\_\_\_ phiếu biểu quyết

2. **Nội dung biểu quyết:**

Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1/ Tờ trình thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2016	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2/ Tờ trình thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3/ Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4/ Tờ trình thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5/ Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6/ Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7/ Tờ trình thông qua thù lao năm 2016 và kế hoạch thù lao năm 2017 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm 2017

**Cổ đông**

(Ký tên/đóng dấu)

Ghi chú: Cổ đông đánh dấu (X) một lần (một trong 03 ô) cho một nội dung biểu quyết

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017  
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI**

**PHIẾU ĐẶT CÂU HỎI**

Họ và tên cổ đông/Đại diện theo ủy quyền (nếu có): .....

Mã số: .....

Số cổ phần sở hữu: .....

Số cổ phần nhận ủy quyền .....

Địa chỉ thường trú:.....

Email: .....

Điện thoại: .....

Câu hỏi:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**CỔ ĐÔNG**

*(ký, ghi rõ họ tên)*

---

*Ghi chú: Trường hợp nội dung câu hỏi nằm ngoài Chương trình Đại hội, hoặc không đủ thời gian để Chủ tọa trả lời tất cả câu hỏi của Cổ đông, Hội đồng Quản trị sẽ trả lời cổ đông thông qua: Gửi thư tay, email hoặc điện thoại*